TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày: 21/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lưu Hồ Lân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Khánh Thành**
2. Ông **Phan Hữu Tính**

- *Thư ký phiên tòa:* **Ông Nguyễn Thành Hải** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:* **Bà Ngô Phương Hoàng Giang** - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 05 năm 2018 tại Hội trường xét xử A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2018/HSST ngày 19 tháng 04 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/HSST ngày 08 tháng 05 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Duy K -** sinh ngày: 20/11/1995 tại Cần Thơ; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chứng minh nhân dân số: 272385158, cấp ngày 14/06/2010, nơi cấp: Công an Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Q, sinh năm: 1965 và bà: Phạm Thị Thu N, sinh năm: 1968; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày: 15/01/2018. (có mặt)

* *Người làm chứng:* Anh **Nguyễn Phan Phú Y** sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Duy K là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và thường xuyên sử dụng ma túy đá. Khoảng 08 giờ ngày 29/12/2017, Trần Duy K đi bộ từ nhà qua quán cà phê Ngọc Yến thuộc ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai) để gặp đối tượng

tên T (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Tại đây, Trần Duy K cùng T sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, T bán cho Trần Duy K 02 túi nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất ma túy, K cất vào bên trong nhãn hiệu của chiếc áo khoác màu đen đưa về nhà với mục đích để sử dụng dần.

Khi về đến nhà, Trần Duy K gọi điện cho Nguyễn Phan Phú Y (sinh năm 1990, trú tại ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai) đến nhà K để sử dụng ma túy đá và được Y đồng ý. Sau khi đến nhà của K, Nguyễn Phan Phú Y thấy Trần Duy K đang làm chuồng gà thì Y ngồi chơi. Đến khoảng 14 giờ 05 phút ngày 29/12/2018, tại nhà của Trần Duy K tại ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai, do có nghi vấn, Công an huyện T tiến hành kiểm tra, khám xét đã thu giữ được 02 túi nylon chứa tinh thể màu trắng được cất giấu vào mặt trong lưng áo, vị trí dưới nhãn hiệu túi áo khoác màu đen của Trần Duy K.

Căn cứ kết luận số 74/PC54-GĐMT ngày 05/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, trọng lượng 1,2266 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 24/CT.VKS-HS ngày 18/04/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Duy K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Duy K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù

Về vật chứng vụ án:

- 02 túi nylon chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định là 1,0488 gam cần phải tịch thu tiêu hủy.

01 áo khoác màu đen của Trần Duy K sử dụng để cất giấu ma túy là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng số 24/CT.VKS-HS ngày 18/04/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 14 giờ

05 phút ngày 29/12/2017, tại ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Trần Duy K đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,2266 gam ma túy loại Methamphetamine bị Công an huyện Thống Nhất kiểm tra phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Duy K phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo phạm tội trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng được áp dụng các tình tiết có lợi theo điểm b, khoản 1 Điều 2; Điều 4 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Duy K phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ chính xác, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng… trái phép chất ma túy. Do đó cần có mức án đủ nghiêm tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình.

[5] Về vật chứng: 02 túi nylon chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định là 1,0488 gam; 01 áo khoác màu đen của Trần Duy K không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 2; Điều 4 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo **Trần Duy K** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**"

Xử phạt: Bị cáo Trần Duy K **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2018.

* Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 túi nylon chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định là 1,0488 gam; 01 áo khoác màu đen của Trần Duy K.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/04/2018)

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Lưu Hồ Lân